

Số: /QĐ-UBND

Thanh Thủy, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
Dự án: Khu nhà ở đô thị Cửa Hàng, thị trấn Thanh Thủy,
huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (đợt 8)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính Phủ về
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ tài chính
hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực
hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh
Phú Thọ V/v phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất đối với dự án: Khu nhà ở đô thị
Cửa Hàng, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy;

Căn cứ Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh
Phú Thọ về việc ban hành Quy định về bồi thường cây trồng khi Nhà nước thu
hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh
Phú Thọ về việc Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ
trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Phú
Thọ Ban hành Đơn giá bồi thường nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất và đơn
giá bồi thường di chuyển mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Thông báo số 213/CTK-TB ngày 21/4/2020 của Cục Thống kê tỉnh
Phú Thọ về việc thông báo năng suất bình quân một số cây trồng và thủy sản
trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 01/TB-STC ngày 10/01/2024 của Sở Tài chính tỉnh Phú
Thọ về việc công bố giá bình quân các loại nông sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Thông báo số 556/TB-UBND ngày 08/12/2021; Thông báo số 20/TB-UBND ngày 27/3/2024 về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án;

Căn cứ Biên bản kiểm kê chi tiết khối lượng đất đai, tài sản trên đất đã lập đối với các hộ gia đình, cá nhân;

Theo đề nghị của UBND thị trấn Thanh Thủy tại Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 16/4/2024; đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 378/TTr-TNMT ngày 17/4/2024 và đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch tại Báo cáo số 23/BC-TCKH ngày 17/4/2024 về việc thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện BT, HT và TĐC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân thường thuộc Dự án: Khu nhà ở đô thị Cửa Hàng, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (đợt 8), với nội dung cụ thể như sau:

1. Phương án bồi thường: Bồi thường bằng tiền.

2. Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ: **148.165.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó:

a) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân là: 145.259.768 đồng, (được làm tròn: 145.260.000 đồng), gồm:

- Bồi thường về đất: 25.973.286 đồng.

- Bồi thường về chi phí đầu tư vào đất còn lại: 28.676.861

- Bồi thường về vật kiến trúc: 5.330.925 đồng.

- Bồi thường chi phí đào, bóc, di chuyển mỏ mả: 2.300.000 đồng.

- Bồi thường về cây cối hoa màu: 7.819.833 đồng.

- Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích của xã, phường, thị trấn: 13.038.316 đồng.

- Hỗ trợ khác: 11.563.250 đồng.

- Hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm: 31.419.297 đồng.

- Hỗ trợ ổn định đời sống: 14.625.000 đồng.

- Thưởng GPMB nhanh: 4.513.000 đồng.

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, GPMB: **2.905.000 đồng.**

(Chi tiết có bảng tổng hợp kèm theo)

2. Việc bố trí tái định cư: Không.

3. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

4. Di dời mỏ mả: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Văn phòng Đăng ký đất đai và Phát triển quỹ đất:

- Thực hiện niêm yết công khai Quyết định này theo quy định.

- Thông báo và tổ chức chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho người có đất, tài sản thu hồi đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nhận và bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư dự án.
- Thực hiện quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo đúng quy định.

- Giải quyết vướng mắc phát sinh liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển hạ tầng Nam Quang (Chủ đầu tư dự án):

- Đảm bảo kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo phương án được duyệt.
- Phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và các cơ quan liên quan giải quyết vướng mắc về phương án bồi thường, hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

3. UBND thị trấn Thanh Thủy:

- Phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Văn phòng Đăng ký đất đai và Phát triển quỹ đất tổ chức chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho người có đất, tài sản thu hồi.

- Chịu trách nhiệm các thông tin liên quan đến người được bồi thường, hỗ trợ.

- Có trách nhiệm quản lý đất đai sau khi thu hồi.

4. Kho bạc Nhà nước, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

- Có trách nhiệm hướng dẫn Hội đồng BT, HT và TĐC; Văn phòng Đăng ký đất đai và Phát triển quỹ đất; Chủ đầu tư dự án thủ tục về việc thanh toán, quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định.

5. Người có đất, tài sản thu hồi:

- Chấp hành nghiêm việc bàn giao đất cho Nhà nước khi nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Hội đồng BT, HT và TĐC, Giám đốc Văn phòng ĐKĐĐ & PTQĐ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ đầu tư, Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Thủy, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện (Ô Tân);
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tân